

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2022/HS-ST**  
Ngày: 26-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Linh

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Diệu Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Lên

Ông Võ Thanh Vũ

Bà Lữ Kiều Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Vương Quốc Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh Thị H**, sinh năm 1971 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp PH, xã MTB, huyện CT, Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; Cha: Danh Hưng (chết), Mẹ: Nguyễn Thị Hai (chết); Anh, chị, em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1975; Tiền sự, tiền án: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa chỉ định của bị cáo:* Luật sư **Trần Hoàng Hiệp** - Thuộc đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

**\* Người bị hại:** Ông **Phan Văn Lượm E**, sinh năm 1988 (chết)

Địa chỉ: ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, Kiên Giang

*Đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà **Nguyễn Thị O**, sinh năm 1964 - mẹ ruột của bị hại Lượm Em (Có mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã MTB, huyện Châu Thành, Kiên Giang

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Ngô Kim T**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã MTB, huyện CT, Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Thị H và Phạm Văn Lượm E là hàng xóm, ngụ tại ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, Kiên Giang. Vào khoảng 13 giờ ngày 03/10/2021, tại nhà bà Danh Thị Hằng (em ruột H, ngụ cùng ấp), Hà, Lượm E và một số người khác tổ chức nhậu thì H và E xảy ra cự cãi, thách đố đánh nhau nên E bỏ về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bà Lê Thị Quỳnh Hoa là hàng xóm đến nhà Hằng cho H biết là Lượm E đi ngang nhà có chửi và thách báo Công an. Nghe vậy, H không nhậu nữa mà đến nhà Lượm E chửi và đánh nhau thì được người khác can ngăn H bỏ về. Khoảng 10 phút sau, Lượm E cầm 01 cây xẻng và 01 cây kéo đến nhà H thách thức đánh nhau với H. Tức giận, H chạy vào nhà lấy 01 cây dao bấm chạy ra đâm vào bụng Lượm E một nhát, Lượm E cũng cầm xẻng đánh trả trúng vào trán của H một nhát, H rút dao ra bỏ chạy và ném bỏ dao tại sân. Lượm E chạy được một đoạn thì ngã gục trên đường, được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu nhưng tử vong sau đó. Đối với H, sau khi được sơ cứu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang tạm giữ và khởi tố.

\* Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 26/KL-KTHS ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với tử thi Phạm Văn Lượm E như sau:

1) Các kết quả chính:

- Trên người nạn nhân có vết thương dẫn đến tử vong ở vùng thượng vị có kích thước 2,3cm x 1cm, bờ mép sắc gọn sâu thủng vào ổ bụng theo hướng từ trước ra sau gây đứt thủng gan phải dài 2,5cm, xuyên thấu ra mặt sau, đứt lìa tĩnh mạch gan phải.

- Tụ máu dưới da và cơ vùng bụng quanh vết thương.

- Ổ bụng có khoảng 2000ml máu loãng và 500ml máu cục.

2) Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do thủng gan phải.

3) Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương gây nên tử vong trên người Phạm Văn Lượm Em có đặc điểm phù hợp với đặc điểm vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

*\*Việc thu giữ, xử lý vật chứng:*

- 01 con dao loại dao xếp, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,4cm, lưỡi dao có một mũi nhọn và một cạnh sắc, trên lưỡi dao có dính máu, cán dao bằng kim loại dài 14cm, nơi rộng nhất 3,5cm, dày 1,5cm.

- 01 cây xẻng bằng kim loại, đầu xẻng dạng hình máng dài 15cm, rộng 8cm, cán xẻng bằng kim loại vuông kích thước 3cm x 7,25cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại, lưỡi kéo dài 14cm mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 3cm, cán kéo bằng kim loại có bọc nhựa màu đen, kích thước cán kéo là 11cm x 9cm.

- 01 chiếc dép bên trái bằng nhựa màu trắng ngà, dạng dép tổ ong, kích thước 25cm x 9,3cm, cỡ dép L.

- 01 chiếc dép bên phải bằng nhựa màu trắng ngà, dạng dép tổ ong, kích thước 26cm x 9,5cm, cỡ dép LLL.

- 01 đôi dép loại dép quay kẹp, quay dép màu xanh, đế màu đen, trên dép có dây chữ ADIVE, kích thước mỗi chiếc là 25cm x 9,5cm.

*\* Về trách nhiệm dân sự*

Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường khắc phục chogia đình bị hại 37.000.000đ, trong đó tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000đ; mẹ ruột bị hại Lượm E có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và có yêu cầu bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT - VKSTKG-P2 ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Thị H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Danh Thị H về tội giết người. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh Thị H từ 12 đến 13 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo H và đại diện hợp pháp của bị hại Lượm E về việc bị cáo phải tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại 130.000.000đ.

- Bị cáo Danh Thị H có ý kiến: thừa nhận bản thân đã thực hiện hành vi dùng dao đâm vào bị hại Phạm Văn Lượm E làm ông Lượm E tử vong đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội giết người là đúng quy định. Đồng ý chịu trách nhiệm tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp bị hại Lượm E 130.000.000đ như yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại Lượm E nêu ra tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Danh Thị H có ý kiến: Đồng ý việc Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Danh Thị H về tội giết người theo điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định. Đồng ý theo ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự, tức thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận với nhau về số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Văn Lượm E là bà Nguyễn Thị O có ý kiến:

+ Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử bị cáo H mức án nhẹ nhất có thể, thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

+ Về trách nhiệm dân sự: Thừa nhận đã nhận của gia đình bị cáo H tổng cộng 37.000.000đ, do bà Ngô Kim T đưa. Yêu cầu bị cáo H phải tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần 130.000.000đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Kim T có ý kiến: Bản thân đã trực tiếp đưa cho gia đình bị hại Lượm E 37.000.000đ để bồi thường chi phí mai táng. Đây là sự tự nguyện thay bị cáo H bồi thường cho gia đình bị hại Lượm E, không yêu cầu hội đồng xét xử xem xét giải quyết lại số tiền này.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo H: tại phiên tòa bị cáo Danh Thị H khai nhận, vào ngày 03/10/2021 do bức tức việc Phạm Văn Lượm E chửi và thách thức nên đã dùng dao đâm vào bụng của Lượm E làm ông Lượm E tử vong. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định... Từ đó có căn cứ để kết luận hành vi bị cáo H thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát. Bởi lẽ, chỉ vì nghe người khác nói bị Lượm Em chửi thì bị cáo lại đến nhà Lượm Em chửi và đánh nhau với Lượm E, sau đó Lượm E đến nhà bị cáo đứng ngoài sân chửi thì bị cáo lại hung hăng cầm dao chạy ra đâm vào bụng Lượm E dẫn đến tử vong. Khi thực hiện hành vi dùng dao đâm vào người bị hại, bị cáo biết và buộc phải biết là sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của họ nhưng vẫn cố ý thực hiện và hậu quả ông Lượm Em đã tử vong. Mặt khác, tuy theo lời khai của bị cáo cho rằng ông Lượm E đến nhà chửi nhưng chưa gây nguy hiểm hay hậu quả gì lớn cho bị cáo mà bị cáo lại thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm tấn công ông Lượm E một cách quyết liệt, là có tính chất côn đồ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng người khác một cách trái pháp luật. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng bị cáo lại quyết liệt thực hiện hành vi tước đi mạng sống của người bị hại như nêu trên. Từ đó cho thấy bị cáo thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên phải bị truy tố và xét xử đối với hành vi đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự; Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần đáng kể thiệt hại vật chất cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến xin giảm hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và chấp nhận một phần ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm răn đe cảnh tỉnh chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, bị cáo Danh Thị H và bà Nguyễn Thị O đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất với nhau về việc bị cáo Hà tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho bà O 130.000.000đ. Thấy rằng, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Tại phiên tòa, bà Ngô Kim T không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết lại số tiền 37.000.000đ thay bị cáo H bồi thường cho gia đình bị hại Lượm E nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[6] Về xử lý vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy các vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra như nêu trên, hiện còn quản lý nhưng không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Danh Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm (130.000.000đ x 5%).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo **Danh Thị H** phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Danh Thị H **12** (mười hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ (ngày 03/10/2021).

*2. Về trách nhiệm dân sự, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự:*

Buộc bị cáo Danh Thị H phải tiếp tục bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Nguyễn Thị O **130.000.000đ** (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị O nếu bị cáo Danh Thị H không bồi thường hoặc bồi thường không đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo H còn phải trả tiền lãi cho bà O theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

*3. Về xử lý vật chứng, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:*

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 con dao loại dao xếp, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 10,5cm, nơi rộng nhất 2,4cm, lưỡi dao có một mũi nhọn và một cạnh sắc, trên lưỡi dao có dính máu, cán dao bằng kim loại dài 14cm, nơi rộng nhất 3,5cm, dày 1,5cm.

- 01 cây xẻng bằng kim loại, đầu xẻng dạng hình máng dài 15cm, rộng 8cm, cán xẻng bằng kim loại vuông kích thước 3cm x 7,25cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại, lưỡi kéo dài 14cm mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 3cm, cán kéo bằng kim loại có bọc nhựa màu đen, kích thước cán kéo là 11cm x 9cm.

- 01 chiếc dép bên trái bằng nhựa màu trắng ngà, dạng dép tổ ong, kích thước 25cm x 9,3cm, cỡ dép L.

- 01 chiếc dép bên phải bằng nhựa màu trắng ngà, dạng dép tổ ong, kích thước 26cm x 9,5cm, cỡ dép LLL.

- 01 đôi dép loại dép quay kẹp, quay dép màu xanh, đế màu đen, trên dép có dây chữ ADIVE, kích thước mỗi chiếc là 25cm x 9,5cm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS-P2 ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang).

*4. Về án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Danh Thị H phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm và **6.500.000đ** án phí dân sự sơ thẩm.

*5. Về quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo Danh Thị H, đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị O, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngô Kim T biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2022).

Trường hợp phân dân sự của bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1)
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG;
- Bị cáo (1);
- Đại diện bị hại; liên quan (2);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Văn Lịnh**